

Tp.HCM, ngày *09* tháng 6 năm 2020.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc: Thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2013, sửa đổi, bổ sung lần 4 ngày 24 tháng 04 năm 2019;
- Căn cứ văn bản số 791/HCVN-HĐTV ngày 20 tháng 05 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao năm 2020 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Công ty (mức thù lao không thay đổi so với năm 2019), cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty: 6.000.000 đồng/người/tháng

Ghi chú: Trưởng ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. ✓

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: HĐQT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hùng

---o0o---

Số: /2020/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2020



ĐU THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam ngày 29 tháng 06 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phát triển năm 2020 (tài liệu đính kèm), với một số chỉ tiêu hoạt động chính như sau:

- Một số chỉ tiêu hoạt động chính trong năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% Năm 2019/ Năm 2018
1	Doanh thu thuần	1.566.274	1.588.027	99%
2	Lợi nhuận gộp	441.373	423.496	104%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	314.733	308.132	102%
4	Lợi nhuận trước thuế	314.602	318.538	99%
5	Lợi nhuận sau thuế	251.144	254.255	99%
6	Cổ tức (*)	25%	36%	69%
7	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng)	5.028	5.232	96%

- Nhiệm vụ kế hoạch năm 2020:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Giá trị SXCN theo giá trị thực tế năm 2019	Tỷ đồng	1.628	1.700
2	Tổng doanh thu tiêu thụ hợp nhất	Tỷ đồng	1.566	1.643
3	Nộp ngân sách (CSV)	Tỷ đồng	155	168
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	315	257

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (tài liệu đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 (tài liệu đính kèm), với một số chỉ tiêu hoạt động chính như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 (căn cứ kết quả Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán):

✚ Các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.276	1.566
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	295	315
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	235	251

✚ Tình hình tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	Cơ cấu nguồn vốn:			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	53,22	58,63
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	24,27	26,03
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	32,06	35,19
2	Khả năng thanh toán:			
	- Khả năng thanh ngắn hạn	lần	3,59	3,41

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
	- Khả năng thanh toán lãi vay	lần	29,88	28,41
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	21,19	20,99
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	27,45	28,25

- Tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	So với KH ĐHĐCĐ đề ra
1	Giá trị SXCN theo giá trị thực tế	Tỷ đồng	1.628	102%
2	Tổng doanh thu tiêu thụ hợp nhất	Tỷ đồng	1.566	107%
3	Nộp ngân sách (CSV)	Tỷ đồng	155	90%
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	315	108%

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 (tài liệu đính kèm).

Điều 5. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (tài liệu đính kèm).

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2019 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế:	
1	Lợi nhuận phát sinh năm 2019 (Công ty mẹ)	235.417.755.787
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2019 (Hợp nhất)	245.646.603.206
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang (Cty mẹ)	28.200.252.312
B	Phân phối lợi nhuận:	
1	Tổng lợi nhuận dự kiến phân phối (LNPP)	252.275.653.473
2	Chia cổ tức	110.500.000.000
	Đề nghị chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt (25%/vốn điều lệ)	110.500.000.000
3	Trích lập các quỹ của Công ty	141.775.653.473
a	Quỹ đầu tư phát triển (46,76% LNPP và = 50% A1)	117.708.877.894
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (9,35% LNPP và = 10% A1)	23.541.775.579
c	Thưởng ban quản lý, điều hành (0,20% LNPP)	525.000.000
C	Lợi nhuận sau thuế (Công ty mẹ) chuyển sang năm sau (A1) + (A3) - (B1)	11.342.354.626

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức năm 2020 (tài liệu đính kèm).

Điều 8. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị năm 2020 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

- Chủ tịch HDQT: 10.000.000 đồng/người/tháng
 - Thành viên HDQT: 8.000.000 đồng/người/tháng
 - Kiểm soát viên 6.000.000 đồng/người/tháng
 - Thư ký Công ty: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.

Điều 10. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán dưới đây được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán những Công ty niêm yết, để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam:

- Công ty TNHH Kiểm toán BOD
- Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam – Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Tp.HCM;
- TV HDQT, Ban TGD, Ban KS;
- CBTT Website Công ty;
- Lưu: VT, HDQT.

Lê Văn Hùng